

Số: 62/BC- TK

Hải Dương, ngày 16 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN
Năm 2013**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: TrucThon Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800064718
- Vốn điều lệ: 55 tỷ đồng
- Địa chỉ: Phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 03203 882243 - Số fax: 03203 883163
- Website: www.tructhon.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Trúc Thôn, tiền thân là Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên, được thành lập ngày 25/11/1964 theo Quyết định của Bộ Công nghiệp nặng. Trong quá trình xây dựng, phát triển Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính:

- Từ năm 1964 ÷ 1999 là Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn - đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên.
- Từ tháng 8/1999 ÷ tháng 12/2005, Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn trở thành đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam và đổi tên là Công ty Vật liệu chịu lửa và khai thác đất sét Trúc Thôn.
- Từ tháng 1/2006 chuyển đổi mô hình tổ chức thành công ty cổ phần theo Quyết định số 3008/QĐ- BCN ngày 26/9/2005 của Bộ Công nghiệp.
- Ngày 29/6/2007 Công ty đã đăng ký trở thành công ty đại chúng với UBCKNN và được UBCKNN chấp thuận.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

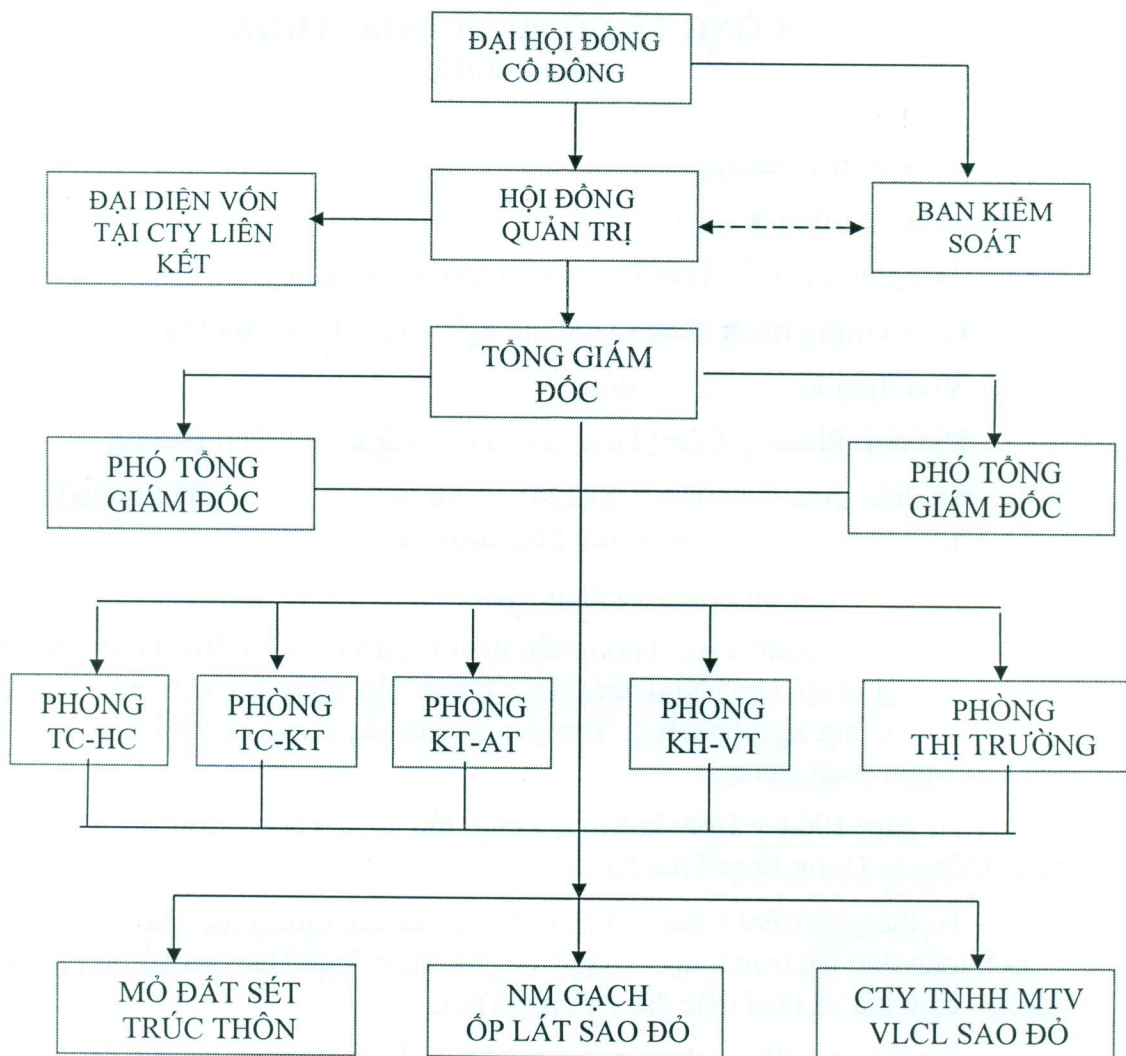
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất gạch ốp, lát các loại; khai thác, chế biến đất sét các loại; sản xuất Vật liệu chịu lửa các loại.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và XNK.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Ban kiểm soát (BKS);
- Ban Tổng Giám đốc (Ban điều hành);
- Các phòng chức năng Công ty.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

a) Công ty con.

Công ty TNHH MTV VLCL Sao Đỏ

- Địa chỉ: Phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
- Lĩnh vực SXKD: sản xuất gạch chịu lửa, đất đèn, vữa xây công nghiệp.
- Vốn điều lệ: 3 tỷ đồng, do chủ sở hữu là Công ty CP Trúc Thôn góp 100% vốn.

b) Công ty liên kết.

- Công ty cổ phần đolômit Việt Nam (VIDOMI)
- Địa chỉ: Số 78 Mật Sơn, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Lĩnh vực SXKD: khai thác, chế biến quặng Đolômit, cao lanh,...
- Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng, Công ty CP Trúc Thôn góp vốn 1,2 tỷ đồng (chiếm 12% VDL).

c) Công ty có 02 đơn vị thành viên (không có tư cách pháp nhân) do Công ty trực tiếp quản lý, chỉ đạo và điều hành.

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát huy tối đa công suất, duy trì sản xuất và tiêu thụ ổn định 2 dây chuyền sản xuất gạch men. Nâng cao chất lượng, cơ cấu sản phẩm gạch men; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để làm chủ thiết bị, công nghệ sản xuất;
- Trọng tâm vào các hạng mục đầu tư mang lại hiệu quả nhằm hoàn thiện quy trình công nghệ, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Đầu tư cải tạo lò nung gạch chịu lửa để đổi mới công nghệ trên nguyên tắc có hiệu quả và cân đối được vốn.

5.2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty cam kết và chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

6. Các rủi ro:

- Thị trường Bất động sản chưa có dấu hiệu khởi sắc trong ngắn hạn dẫn đến công tác tiêu thụ sản phẩm gạch men tiếp tục gặp khó khăn.
- Tài nguyên đất sét trên địa bàn dần cạn kiệt, chính sách cấp phép khai thác thắt chặt, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng cao,...ảnh hưởng công tác khai thác.
- Công nghệ sản xuất vật liệu chịu lửa lạc hậu, lao động đông; trong ngắn hạn chưa có giải pháp tháo gỡ.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD:

Doanh thu: 274.117 triệu đồng, đạt 116,65 % KH, tăng 44,20% so 2012

Sản xuất, tiêu thụ SP chính:

- Gạch men: Sản xuất: 4.289.582 m², đạt 119,16 % KH, tăng 50,68% so 2012
Tiêu thụ: 4.166.014 m², đạt 115,72 % KH, tăng 49,16% so 2012
- Đất sét: Khai thác: 98.554 tấn, đạt 88,97% KH, tăng 32,51% so 2012

Tiêu thụ: 85.650 tấn, đạt 60,11 % KH, bằng 65,45% so 2012

- Gạch CL: Sản xuất: 3.472 tấn, đạt 108,5 % KH, tăng 33,02% so 2012

Tiêu thụ: 3.899 tấn, đạt 92,84 % KH, tăng 36,91% so 2012

- Đất đèn: Sản xuất: 1.078 tấn, đạt 123,90 % KH, tăng 30,54 % so 2012

Tiêu thụ: 1.061 tấn, đạt 121,92 % KH, tăng 24,04 % so 2012

Lợi nhuận: 3.060 triệu đồng, đạt 102 % KH năm

Thu nhập: 4.700.000 đồng/người/tháng.

Các chỉ tiêu về doanh thu, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch giao, tăng cao so với năm 2012; đặc biệt đã hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao trong điều kiện môi trường SXKD còn nhiều khó khăn.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành, Cán bộ quản lý:

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	CP sở hữu	CP đại diện	Ghi chú
1	Đặng Văn Việt	Tổng Giám đốc	1964		1.103.000	Đại diện vốn của Tcty thép VN
2	Phạm Công Thảo	Phó TGD	1977		441.200	
3	Trần Danh Hoa	Phó TGD	1954	24.128		
4	Dương Thị Quyên	Trưởng P.TCKT	1974	0	0	

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2013:

TT	Họ tên	Chức vụ trước khi thay đổi	Chức vụ sau khi thay đổi	Thời điểm thay đổi	Lý do
1	Phạm Công Thảo	Phó TGD		15/9/2013	Điều động về Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP
2	Ngô Sỹ Hiếu		Phó TGD	15/9/2013	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP điều động về Công ty công tác

2.3. Cán bộ công nhân viên:

Tổng số CBCNV bình quân trong năm 480 người. Tham gia đóng BHXH 100% sau khi kết thúc thời gian thử việc theo quy định của pháp luật. Năm 2013 được nhận Bằng khen của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về công tác bảo hiểm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2013 Công ty đã quyết toán đầu tư với tổng số tiền là 2,423 tỷ đồng, bao gồm: 01 dây chuyền máy mài khô cạnh gạch lát dây chuyền 1 gạch men, 01 xe nâng hàng.

Một số dự án đầu tư được chuyển tiếp thực hiện trong năm 2014.

3.1. Các công ty con, công ty liên kết:

a) Công ty con: Công ty TNHH MTV Vật liệu chịu lửa Sao Đỏ (Số vốn đầu tư là 3 tỷ đồng, với tỷ lệ vốn góp là 100%)

Hoạt động chính của Công ty này là sản xuất vật liệu chịu lửa.

Tình hình tài chính của Công ty thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

- Tổng giá trị tài sản: 8,8 tỷ đồng
- Doanh thu thuần: 25,2 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: - 0,559 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: - 0,559 tỷ đồng.

b) Công ty liên kết: Công ty cổ phần Đolômit Việt Nam (Số vốn góp là 1,2 tỷ đồng, với tỷ lệ vốn góp là 12%)

Hoạt động chính của Công ty này là khai thác, chế biến quặng Đolômit, cao lanh.

Tình hình tài chính của Công ty thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

- Tổng giá trị tài sản: 7,4 tỷ đồng
- Doanh thu thuần: 3,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: - 0,73 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: - 0,73 tỷ đồng

3.2. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	% tăng (+), giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	149	139	-7
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	190	274	44
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ đồng	-20,43	1,64	
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	- 0,58	1,41	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	- 20,91	3,06	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	- 20,91	3,06	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,47	0,55	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,08	0,11	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,85	0,81	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,4	0,24	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	3,97	5,6	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,26	1,91	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,11	1,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,9	0,1	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,13	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,1	0,6	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

4.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 5.500.000 CP

Số lượng CP chuyển nhượng tự do: 5.500.000 CP (trừ cổ phiếu quỹ khi chuyển nhượng, bán thực hiện theo quy định)

Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng: không

4.2. Cơ cấu cổ đông:

Tổng số 370 cổ đông, phân theo các tiêu chí sau:

- Cổ đông lớn = 3 cổ đông, sở hữu 2.985.108 CP, tương ứng 54,27%
- Cổ đông nhỏ = 367 cổ đông, sở hữu 2.514.892 CP, tương ứng 45,72%
- Cổ đông tổ chức = 8 cổ đông, sở hữu 2.898.155 CP, tương ứng 52,6%

- Cổ đông cá nhân = 362 cổ đông, sở hữu 2.601.845 CP, tương ứng 47,4%
- Cổ đông trong nước = 370 cổ đông.
- Cổ đông nước ngoài: Không
- Cổ đông nhà nước: Không
- Cổ đông khác: 370 cổ đông

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm Công ty không phát hành thêm cổ phần.

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 27.232 CP

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2013 Công ty hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao về doanh thu, lợi nhuận,... do các nguyên nhân chính sau:

Từ cuối năm 2012 Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về SXKD, tổ chức... và đã bắt đầu phát huy tác dụng. Lĩnh vực sản xuất gạch men là sản phẩm chính của Công ty đã duy trì hoạt động liên tục 2 dây chuyền; sản lượng đã đạt và vượt công suất thiết kế, chất lượng sản phẩm nâng lên.

Đầu tư dây chuyền mài cạnh khô gạch lát đã góp phần nâng cao chất lượng SP đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng, tăng cơ cấu SP,...

Chính sách bán hàng linh hoạt, lựa chọn kênh phân phối SP, đẩy mạnh tiêu thụ giảm tồn kho các SP.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn: đầu năm 58,3 tỷ đồng, cuối năm 60,4 tỷ đồng; so với đầu năm tăng 2,1 tỷ đồng là do giảm nợ phải thu của khách hàng và trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi.

- Tài sản dài hạn: đầu năm 91,5 tỷ đồng, cuối năm 78,9 tỷ đồng; so với đầu năm giảm 12,6 tỷ đồng là do tài sản cố định giảm 10,3 tỷ đồng và tài sản dài hạn khác giảm 2,2 tỷ đồng.

2.2. Tình hình nợ phải trả.

2.3. Một số chỉ tiêu trong bảng CĐKT năm 2012, 2013 cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2012	Năm 2013	Chênh lệch	
			triệu đồng	%
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4=3-2</u>	<u>5=3/2</u>
A- Tài sản	149.823	139.380	-10.443	93
1- Tài sản ngắn hạn	58.322	60.447	2.125	103,6

- Tiền	2.598	5.652		
- Các khoản phải thu	7.282	6.158		
- Hàng tồn kho	47.908	47.606		
- Tài sản ngắn hạn khác	534	1.030		
2- Tài sản dài hạn	91.501	78.933	-12.568	86,2
- Các khoản phải thu dài hạn	-			
- Tài sản cố định	85.410	75.035		
- Các khoản ĐTTT dài hạn	1.163	1.163		
- Tài sản dài hạn khác	4.928	2.734		
B- Nguồn vốn	149.823	139.380	-10.443	93
1- Nợ phải trả	126.657	112.637	-14.020	88,9
- Nợ ngắn hạn	123.381	111.324		
- Nợ dài hạn	3.276	1.313		
2- Vốn chủ sở hữu	23.166	26.742	3.576	115,4
- Vốn chủ sở hữu	23.528	27.104		
- Nguồn kinh phí, quỹ khác	(362)	(361)		

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Những cải tiến từ cuối năm 2012 tiếp tục phát huy tác dụng: giao khoán giá thành sản xuất, cơ chế thưởng phạt trong thực hiện chỉ tiêu KTKT;

Các giải pháp về quản lý, lựa chọn đối tác, chính sách bán hàng, quản lý tài chính,...có sự thay đổi, điều chỉnh linh hoạt.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

4.1.Kế hoạch năm 2014:

Doanh thu: 275.000 triệu đồng, tăng 3,59% so 2013

Sản xuất, tiêu thụ SP chính:

- Gạch men: Sản xuất: 4.200.000 m², bằng 98 % so 2013
Tiêu thụ: 4.200.000 m², bằng 100,8 % so 2013
- Đất sét: Khai thác: 135.600 tấn, tăng 17,24 % so 2013
Tiêu thụ: 115.600 tấn, tăng 34,97 % so 2013
- Gạch chịu lửa: Sản xuất: 3.800 tấn, tăng 9,45 % so 2013
Tiêu thụ: 4.300 tấn, tăng 10,28 % so 2013
- Đất đèn: Sản xuất: 1.100 tấn, tăng 2,4 % so 2013
Tiêu thụ: 1.100 tấn, tăng 3,71 % so 2013

Lợi nhuận: 04 tỷ đồng

Thu nhập: > 4,8 triệu đồng/người/tháng.

4.2. Về đầu tư.

Công ty sẽ tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Chỉ triển khai đầu tư các hạng mục mới khi thực sự cần thiết, có hiệu quả và cân đối được nguồn vốn.

4.3. Về tài chính:

Kiểm soát tốt tồn kho nguyên vật liệu và sản phẩm ở mức thấp nhất, tăng vòng quay vốn nhằm giảm áp lực và chi phí về tài chính.

Quản lý tốt công nợ, tăng cường thu hồi công nợ quá hạn và công nợ khó đòi đã phát sinh từ những năm trước.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2013 tình hình kinh tế Thế giới còn nhiều bất ổn. Trong nước kinh tế chưa phục hồi, đặc biệt lĩnh vực bất động sản,... dẫn đến nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp do thị trường thu hẹp, hàng tồn kho nhiều, cạnh tranh cao,... Nhiều doanh nghiệp phá sản, không có khả năng đảm bảo việc làm, lương và chế độ cho NLĐ. Song đối với Công ty các chỉ tiêu doanh thu, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch giao, tăng cao so với năm 2012; đặc biệt đã hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao trong điều kiện môi trường SXKD còn nhiều khó khăn. Từ việc điều hành có hiệu quả, thu nhập và quyền lợi của NLĐ được đảm bảo.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban điều hành thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp HĐQT định kỳ cũng như đột xuất.

Kết thúc năm 2013, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của HĐQT đề ra. Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013, đặc biệt các giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành sản xuất gạch men.

Trong năm TGD đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty. Mặc dù Chủ tịch HĐQT kiêm TGD song việc chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt các nội dung được TGD thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

Hàng quý các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra.

TGD đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Tập trung chỉ đạo, điều hành hoàn thành các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua về: doanh thu, lợi nhuận,...Tập trung mọi nguồn lực duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả 2 dây chuyền sản xuất gạch men;

Phát triển, duy trì thương hiệu gạch men RedStar, đất sét trắng Trúc Thôn, gạch chịu lửa trên thị trường trong và ngoài nước;

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Mục tiêu phát triển bền vững là hàng đầu, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững. Trọng tâm phát triển sản xuất gạch men. Cân đối nguồn lực tài chính và hiệu quả kinh tế trong việc khai thác đất sét và sản xuất gạch chịu lửa. Chủ động phát huy mọi nguồn lực để nâng cao sức cạnh tranh trong xu thế hội nhập, đảm bảo đủ việc làm và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

Giữ vững quan hệ bạn hàng, đối tác truyền thống; tìm kiếm đối tác đầu tư có tiềm năng nhằm khai thác và phát huy tiềm năng sẵn có của Công ty;

Chuẩn bị về điều kiện vật chất, nội dung để Kỷ niệm 50 năm ngày Truyền thống Công ty (25/11/1964 – 25/11/2014) và đón nhận Cờ thi đua của Chính phủ với tinh thần trang trọng, tiết kiệm.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết		Ghi chú
			CP sở hữu	CP đại diện	
1	Đặng Văn Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD		1.103.000	
2	Phạm Công Thảo	TVHĐQT, Phó TGD		441.200	Miễn nhiệm từ tháng 15/9/2013
3	Bùi Huy Tuấn	TVHĐQT		661.800	Bầu bổ sung từ 01/2013
4	Ngô Sỹ Hiếu	TVHĐQT, Phó TGD		441.200	Bầu bổ sung từ 15/9/2013
5	Phan Hồng Hải	TVHĐQT	114.287		
6	Hoàng Hữu Diễn	TVHĐQT	479.108		

- Thành viên HĐQT độc lập gồm: 01 người (ông Phan Hồng Hải)

- Thành viên HĐQT không điều hành gồm: 03 người.

+ Ông Bùi Huy Tuấn

+ Ông Phan Hồng Hải

+ Ông Hoàng Hữu Diễn

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị (*Phụ lục 01 kèm theo*):

HĐQT gồm 5 thành viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 trong đó có chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm TGD được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ hàng năm. Từ tháng 01/2013 bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT để thay thế 01 Thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm. Năm 2013 có 02 Thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành Công ty.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp toàn thể, có 100% số Thành viên HĐQT tham dự và tổ chức xin ý kiến bằng văn bản các Thành viên HĐQT để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền theo Điều lệ Công ty.

Trình tự, thủ tục họp HĐQT phù hợp với Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Trưởng BKS và mời một số cán bộ quản lý nếu cần.

Mọi quyết định của HĐQT là hoàn toàn khách quan, trung thực; Các quyết định được đưa ra đều có sự bàn bạc, thảo luận một cách cẩn trọng và kỹ lưỡng dựa trên những cơ sở, điều kiện thực tế của Công ty. Hoạt động của HĐQT luôn coi trọng quyền và lợi ích của cổ đông và vì sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	CP sở hữu	Tỷ lệ%
1	Nguyễn Văn Khải	Trưởng ban	1958	16.855	0,31
2	Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên	1971	0	
3	Nguyễn Thị Nguyên	Thành viên	1965	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

- Với số lượng 3 thành viên, trong năm 2013 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp định kỳ với Ban điều hành.

- BKS đã kiểm soát hoạt động SXKD, sự điều hành của HĐQT, Ban điều hành và bộ máy quản lý của Công ty để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ. BKS kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty con của Công ty.

- Đề xuất với HĐQT về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cùng như phối hợp với Công ty kiểm toán để xem xét các yếu tố ảnh hưởng, tính chính xác, khách quan trong công tác hạch toán.

- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các NQ ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Đặng Văn Việt	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	241.200.000	36.000.000	277.200.000
2	Phạm Công Thảo	TVHĐQT, Phó TGD	107.072.727	18.000.000	125.072.727
3	Ngô Sỹ Hiếu	TVHĐQT	51.675.000	6.000.000	57.675.000
4	Phan Hồng Hải	TVHĐQT		24.000.000	24.000.000
5	Hoàng Hữu Diễn	TVHĐQT		24.000.000	24.000.000
6	Bùi Huy Tuấn	TVHĐQT		24.000.000	24.000.000
II	Ban điều hành, CBQL				
1	Trần Danh Hoa	Phó TGD	175.740.000		175.740.000
2	Dương Thị Quyên	TPTCKT	133.500.000		133.500.000
III	Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Văn Khải	Trưởng ban	90.167.220	24.000.000	114.167.220
2	Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên		13.200.000	13.200.000
3	Nguyễn Thị Nguyên	Thành viên		13.200.000	13.200.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan: không

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

--	--	--	--	--	--	--	--

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đã thực hiện các nội dung công bố thông tin bất thường theo Điều 8 của Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 5/4/2012;

Công ty hoàn thiện việc công bố thông tin định kỳ tại Điều 7 của Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 5/4/2012 theo Công văn 3943/UBCK-QLPH ngày 17/7/2013 của Ủy Ban chứng khoán;

Từ tháng 7 năm 2013 Công ty thực hiện công bố thông tin trên Hệ thống công bố thông tin (IDS) theo hướng dẫn của Ủy Ban chứng khoán.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (*Báo cáo kiểm toán kèm theo*)

Công ty CP Trúc Thôn xin báo cáo và mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý Ủy ban.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Lưu VT, Tky Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Việt